

Số: 117/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 22 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 185/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 04 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Võ Văn N, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

CCCD số: 04008802; Cấp ngày 10/8/2021

- Bị đơn: Chị Ven Phan Tha V, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

Hộ chiếu số: P2486; Cấp ngày 7/12/2022.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Văn N và chị Ven Phan Tha V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Văn N và chị Ven Phan Tha V thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung Võ Thị A, sinh ngày 14/6/2015 và Võ Văn P, sinh ngày 13 tháng 02 năm 2017 cho anh Võ Văn N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Ven Phan Tha V.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung.

Vi lợi ích của con chung các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Anh Võ Văn N và chị Ven Phan Tha V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Võ Văn N phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả cho anh Võ Văn N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp. (Ngày 01/4/2026, anh N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai số 0002173, tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Duy Phi